

CÔNG TY TNHH PHÚ THÀNH INVEST HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHÚ THÀNH INVEST HÀ NỘI
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHU THANH INVEST HA NOI COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PHU THANH INVEST HA NOI CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107629249

3. Ngày thành lập: 10/11/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

BT8-N09 Khu đô thị mới Dịch Vọng, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sợi	1311
2.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
3.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
4.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
5.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
8.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
9.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
10.	Khai thác và thu gom than non	0520
11.	Khai thác dầu thô	0610
12.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
13.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
14.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
15.	Xây dựng công trình công ích	4220

16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
17.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
18.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
19.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
20.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
21.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
22.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
23.	Khai thác muối	0893
24.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
25.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
26.	Xây dựng nhà các loại	4100
27.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
28.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
30.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị trung tâm thương mại	4719
31.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
32.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
33.	Phá dỡ	4311
34.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
35.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
36.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
37.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
38.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
39.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
40.	Bán buôn gạo	4631
41.	Bán buôn thực phẩm	4632
42.	Bán buôn đồ uống	4633
43.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634

44.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
45.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Kinh doanh vàng trang sức, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
46.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
47.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
48.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
49.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
50.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
51.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
52.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
53.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
54.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
55.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
56.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
57.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; Quản lý các chương trình hành chính quản trị	8299

59.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che .v.v..; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên;	9329
60.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
61.	Khai thác quặng sắt	0710
62.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
63.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
64.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
65.	Bán mô tô, xe máy	4541
66.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
67.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
68.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
69.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
70.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
71.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
72.	Sản xuất vải dệt thoi	1312

6. Vốn điều lệ: 7.661.040.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH TRƯỜNG THỊNH INVEST HÀ NỘI

Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập số: 0107562770

Do: *Thành phố Hà Nội*

Cấp ngày: 11/07/2016

Địa chỉ trụ sở chính: *BT8-N09A, khu đô thị mới Dịch Vọng, Phường Dịch Vọng,
Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM QUANG THÀNH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch kiêm Giám đốc*

Sinh ngày: 16/06/1971

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 036071001491

Ngày cấp: 06/06/2016

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 31 đường 9, KDC Nam Long, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 31 đường 9, KDC Nam Long, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội